

MARKET INSIGHTS REPORTS

19/05/2023

DẦU KHÍ, CHỨNG KHOÁN VÀ DBC ĐANG THU HÚT DÒNG TIỀN LỚN



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm và giá giảm khối lượng tăng không phải là tín hiệu tốt về mặt kỹ thuật. Tuy nhiên về cơ bản độ rộng thị trường hôm nay không quá tiêu cực với rất nhiều những mã có khả năng dẫn dắt thị trường đã tăng điểm tốt.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. Chúng ta chưa có “Break out” cho tới lúc này. (ii) Dù vẫn bị bán khá mạnh nhưng nhóm vốn hóa vừa và nhỏ đã thu hẹp đà giảm và có thể bắt đầu sự tích lũy trở lại. Một vài cổ phiếu dẫn dắt nhóm này đã tăng trở lại sau áp lực bán ngày hôm qua. (iii) Dòng tiền tập trung nhóm ngành dầu khí, đầu tư công, các cổ phiếu Turn Around và các cổ phiếu lớn trong nhóm chứng khoán đều là tín hiệu tốt. (iv) Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 980 tỷ nhưng nếu loại trừ giao dịch thỏa thuận STG thì khối ngoại đã bán ròng trong phiên hôm nay;

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 10 mã cho tín hiệu mua, 08 mã cho tín hiệu bán, 11 mã cho tín hiệu đi ngang. PLX, STB, CTG, POW, GAS, VHM, VCB, MBB, KDH, TCB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 62.5% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào ngày tiếp theo. Hỗ trợ là 1,018 điểm và kháng cự là 1,100 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Lạm phát trên toàn thế giới;
- Thị phần xe điện dự kiến trong dài hạn;

TTCK Mỹ: Dự báo tối nay các chỉ số sẽ điều chỉnh giảm sau chuỗi tăng liên tục mấy ngày qua.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	430
Số cổ phiếu không có giao dịch	42
Số cổ phiếu tăng giá	168 / 35.59%
Số cổ phiếu giảm giá	212 / 44.92%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	92 / 19.49%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	231
Số cổ phiếu không có giao dịch	102
Số cổ phiếu tăng giá	84 / 25.23%
Số cổ phiếu giảm giá	81 / 24.32%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	168 / 50.45%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	425
Số cổ phiếu không có giao dịch	437
Số cổ phiếu tăng giá	190 / 22.04%
Số cổ phiếu giảm giá	132 / 15.31%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	540 / 62.65%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	46,639,636	38,756,307	7,883,329
% KL toàn thị trường	6,17%	5,13%	
Giá trị	1919,09 tỷ	939,03 tỷ	980,05 tỷ
% GT toàn thị trường	18,13%	8,87%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	554,237	338,202	216,035
% KL toàn thị trường	0,53%	0,32%	
Giá trị	10,09 tỷ	6,77 tỷ	3,32 tỷ
% GT toàn thị trường	0,72%	0,49%	

UPCOM

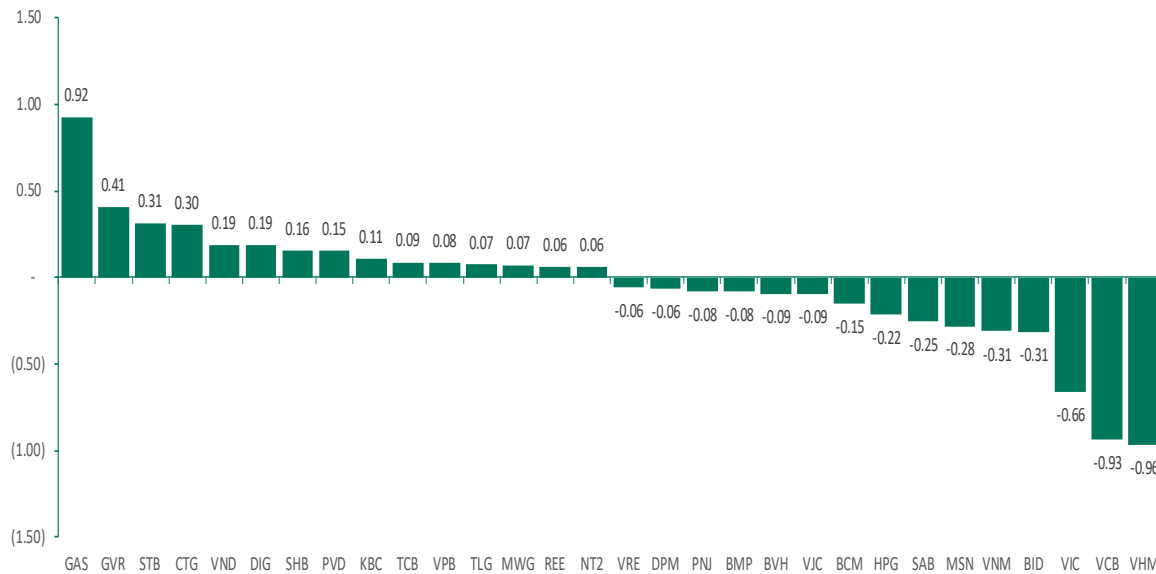
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	826,318	481,993	344,325
% KL toàn thị trường	1,10%	0,64%	
Giá trị	25,15 tỷ	12,42 tỷ	12,73 tỷ
% GT toàn thị trường	4,17%	2,06%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

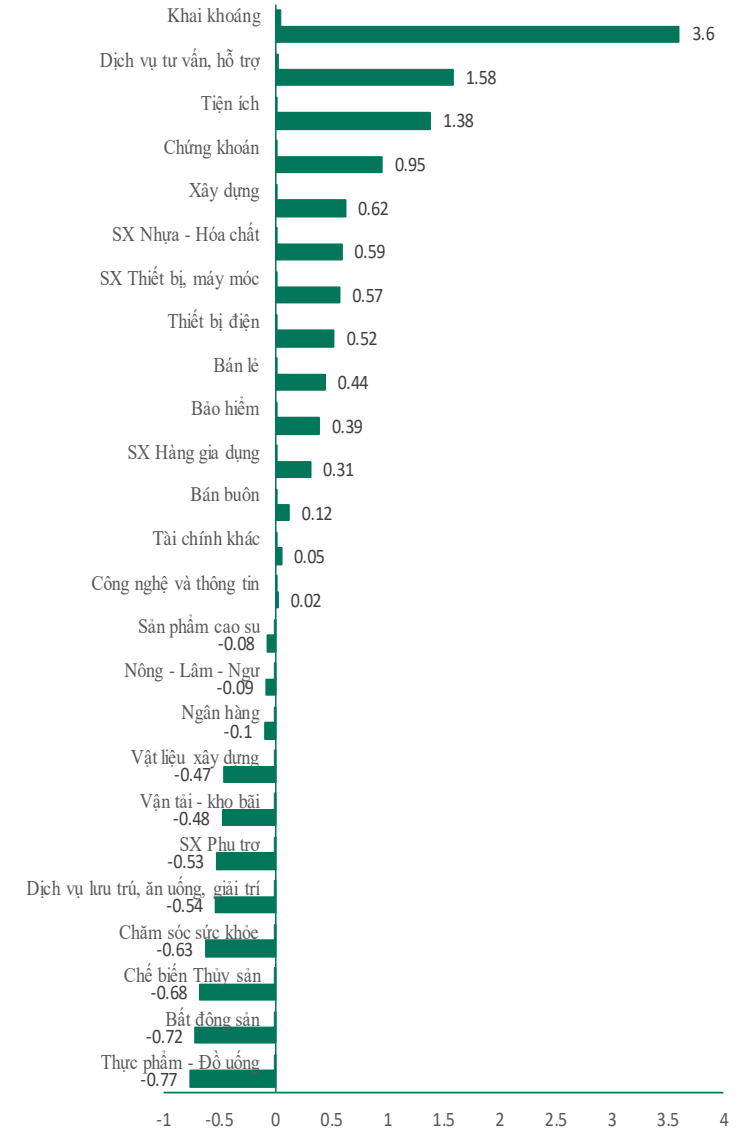
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	439,900	94,200	-800 (-0.84%)	16.18	3.08	5,821	445,803
2	VHM	1,844,100	54,100	-900 (-1.64%)	8.17	1.47	6,621	235,571
3	BID	603,200	44,400	-250 (-0.56%)	14.21	2.04	3,125	224,598
4	VIC	1,932,200	52,500	-700 (-1.32%)	22.18	1.47	2,367	200,232
5	GAS	861,600	94,900	1,900 (2.04%)	12.41	2.81	7,649	181,634
6	VNM	1,203,800	68,600	-600 (-0.87%)	18.89	4.15	3,632	143,371
7	CTG	2,085,300	28,000	250 (0.9%)	8.02	1.19	3,491	134,561
8	VPB	6,594,600	19,300	50 (0.26%)	7.10	1.23	2,718	129,565
9	HPG	11,513,300	21,800	-150 (-0.68%)	15.01	1.31	1,452	126,762
10	TCB	3,397,600	29,650	100 (0.34%)	5.18	0.88	5,725	104,286

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Dầu khí, chứng khoán và DBC đang thu hút dòng tiền lớn

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 7.87 điểm (+ 0.74%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Khai khoáng, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, tiện ích, chứng khoán, xây dựng, sản xuất nhựa hóa chất ... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như PVD, PVS, PVB, PVC, KSB, TV2, BTP, GAS, GEG, IDC, POW, PPC, PVG, SSI, VND, HCM, VCI, SHS, VIX, BSI, FTS, REE, THD, VCG, PC1, HUT, HHV, LCG, FCN, GVR, PHR, DNP ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVS tăng giá tốt trong phiên hôm nay:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11/2022;
- ✓ Cả giá, khối lượng, RSI(14) đều thiết lập mốc cao và xác nhận mẫu hình cốc tay cầm trong trung hạn của PVS. Về lý thuyết, vùng giá mục tiêu tiếp theo là 38;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(ii) PVB tăng giá tốt trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Three Outside Up Pattern”;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng là tín hiệu tốt;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ đà tăng của giá;
- ✓ Kháng cự hiện tại là vùng giá 18;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 38%;

(iii) FCN tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Opening Marubozu”;
- ✓ Cổ phiếu đã có “Break out” mẫu hình tam giác với giá mục tiêu tối thiểu là vùng giá 14. Hiện xu hướng tăng giá của FCN vẫn tích cực với giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng.
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 40%;

(iv) VND tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Opening Marubozu”;
- ✓ Khối lượng giao dịch tăng đột biến và thiết lập mốc cao mới trong vài tháng gần đây. Dòng tiền có xu hướng đẩy giá VND sau một thời gian cổ phiếu này Underperform so với các cổ phiếu chứng khoán khác;
- ✓ Kháng cự hiện tại là 16.4 và VND cần vượt kháng cự này để xác nhận xu hướng tăng trở lại (Hiện đang giao dịch với kênh giảm giá thoái);

- ✓ RSI(14) cũng chưa gợi mở về khả năng có Break out” thành công do vậy nhà đầu tư nên chờ đợi giá đóng cửa có xu hướng Break out” để mở lệnh mua;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(2) Thực phẩm đồ uống, bất động sản, chế biến thủy sản, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt VNM, SAB, MSN, VIC, VHM, VRE, BCM, NVL, ANV, VHC, OCH, DAH, VNG, DHG, DHT, FIT... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VNM điều chỉnh giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Phân kỳ âm giữa giá và RSI(14) cảnh báo sự đảo chiều tăng giá;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại là 68. Dải băng chưa mở ra hỗ trợ giá xuống và cổ phiếu vẫn có mẫu hình hai đáy làm điểm tựa. Nhìn chung có thể khả năng đi ngang quanh khu vực hỗ trợ sẽ xuất hiện;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 61%;

(ii) VHM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long Black Candle”;
- ✓ Sau khi Break out” kênh giảm giá trung hạn. VHM có chuỗi 3 cây tăng giá liên tiếp nên việc điều chỉnh hôm nay không phải là tín hiệu quá tiêu cực;
- ✓ Về mẫu hình, cổ phiếu đang có một phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều nhưng chưa có tín hiệu xác nhận xu hướng tiêu cực;
- ✓ Vùng giá mục tiêu là 60 và hỗ trợ là 52;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(iii) DHG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Bearsish Harami”;
- ✓ Cổ phiếu đang ở kháng cự 161,8% lấy hai ngày 27/10/2022 và 28/2/2023;
- ✓ Vùng giá 105 sẽ là hỗ trợ, nếu giá xuống thấp hơn vùng giá đó sẽ xác nhận xu hướng đảo chiều giảm giá của DHG;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 33%;

(3) DBC là cổ phiếu riêng lẻ đáng chú ý trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá vượt kháng cự động MA(200);
- ✓ RSI(14) đang trong vùng quá mua;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng trong thời gian gần đây;
- ✓ Với giá thị trường hơi đang tăng trở lại, chúng tôi ước tính cả năm lợi nhuận DBC có thể trở lại mức hơn 100 tỷ từ mức lỗ Q1/2023 như hiện tại;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 60%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm và giá giảm khối lượng tăng không phải là tín hiệu tốt về mặt kỹ thuật. Tuy nhiên về cơ bản độ rộng thị trường hôm nay không quá tiêu cực với rất nhiều mã có khả năng dẫn dắt thị trường đã tăng điểm tốt.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. Chúng ta chưa có “Break out” cho tới lúc này. (ii) Dù vẫn bị bán khá mạnh nhưng nhóm vốn hóa vừa và nhỏ đã thu hẹp đà giảm và có thể bắt đầu sự tích lũy trở lại. Một vài cổ phiếu dẫn dắt nhóm này đã tăng trở lại sau áp lực bán ngày hôm qua. (iii) Dòng tiền tập trung nhóm ngành dầu khí, đầu tư công, các cổ phiếu Turn Around và các cổ phiếu lớn trong nhóm chứng khoán đều là tín hiệu tốt. (iv) Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 980 tỷ nhưng nếu loại trừ giao dịch thỏa thuận STG thì khối ngoại đã bán ròng trong phiên hôm nay;

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 10 mã cho tín hiệu mua, 08 mã cho tín hiệu bán, 11 mã cho tín hiệu đi ngang. PLX, STB, CTG, POW, GAS, VHM, VCB, MBB, KDH, TCB...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 62.5% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào ngày tiếp theo. Hỗ trợ là 1,018 điểm và kháng cự là 1,100 điểm.

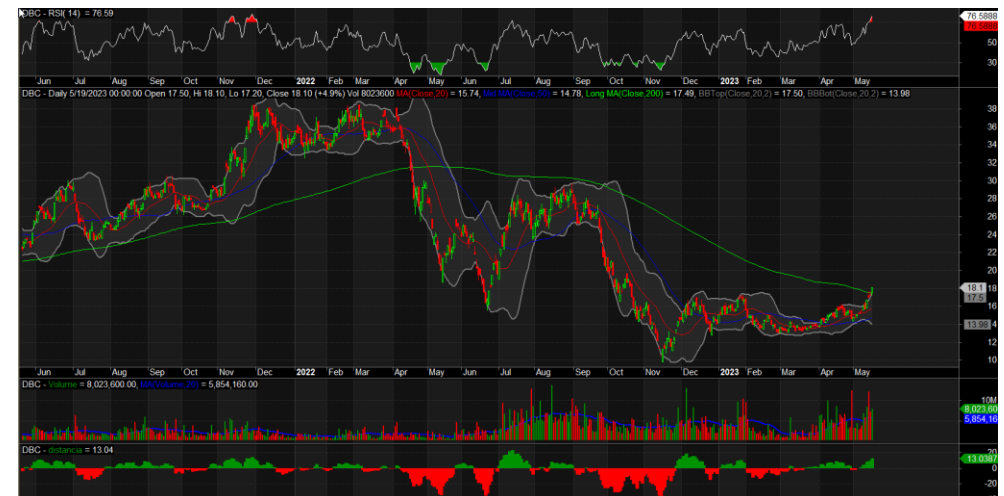
Biểu đồ kỹ thuật chỉ số VN-Index



Đồ thị cổ phiếu VND



Đồ thị cổ phiếu DBC



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	389.98	389.03	390.93	NO	394.58	397.28	401.88	404.58	387.28	382.68	379.98	375.38
HNXINDEX	213.71	213.61	213.81	YES	215.12	216.32	217.73	218.93	212.51	211.1	209.9	208.49
UPINDEX	80.89	80.8	80.99	NO	81.29	81.49	81.89	82.09	80.69	80.29	80.09	79.69
VN30	1067.4	1066.7	1068.1	YES	1074.2	1079.5	1086.2	1091.5	1062.1	1055.4	1050.1	1043.3
VNINDEX	1065.3	1064.4	1066.2	YES	1072	1076.9	1083.6	1088.4	1060.4	1053.7	1048.8	1042.1
VNXALL	1648.1	1646.3	1650	NO	1658.4	1665	1675.3	1681.9	1641.5	1631.2	1624.6	1614.4
VN30F1M	1060	1058.7	1061.2	NO	1067.4	1072.4	1079.8	1084.8	1055	1047.6	1042.6	1035.2
VN30F1Q	1057.8	1057.8	1057.9	YES	1067.1	1076.1	1085.4	1094.4	1048.8	1039.5	1030.5	1021.2
VN30F2M	1059	1058	1060	YES	1067	1073	1081	1087	1053	1045	1039	1031
VN30F2Q	1054.6	1053.5	1055.7	NO	1064.2	1071.6	1081.2	1088.6	1047.2	1037.6	1030.2	1020.6
BID	44.55	44.63	44.47	NO	44.8	45.2	45.45	45.85	44.15	43.9	43.5	43.25
BVH	44.67	44.85	44.48	NO	45.03	45.77	46.13	46.87	43.93	43.57	42.83	42.47
CTG	27.95	27.92	27.97	YES	28.25	28.5	28.8	29.05	27.7	27.4	27.15	26.85
FPT	82.63	82.55	82.72	NO	83.47	84.13	84.97	85.63	81.97	81.13	80.47	79.63
GVR	16.12	16.05	16.18	NO	16.38	16.52	16.78	16.92	15.98	15.72	15.58	15.32
GAS	94.5	94.3	94.7	NO	95.9	96.9	98.3	99.3	93.5	92.1	91.1	89.7
HDB	19.4	19.4	19.4	YES	19.55	19.7	19.85	20	19.25	19.1	18.95	18.8
HPG	21.85	21.88	21.83	NO	22.05	22.3	22.5	22.75	21.6	21.4	21.15	20.95
KDH	29.37	29.33	29.41	NO	29.68	29.92	30.23	30.47	29.13	28.82	28.58	28.27
MBB	18.63	18.63	18.64	YES	18.72	18.78	18.87	18.93	18.57	18.48	18.42	18.33
MWG	38.13	38.05	38.22	NO	38.47	38.63	38.97	39.13	37.97	37.63	37.47	37.13
MSN	72.4	72.4	72.4	YES	73.2	74	74.8	75.6	71.6	70.8	70	69.2
NVL	13.2	13.2	13.2	YES	13.35	13.5	13.65	13.8	13.05	12.9	12.75	12.6
PDR	13.27	13.23	13.31	NO	13.43	13.52	13.68	13.77	13.18	13.02	12.93	12.77
POW	13.57	13.6	13.53	NO	13.73	13.97	14.13	14.37	13.33	13.17	12.93	12.77
PLX	37.67	37.7	37.63	YES	37.88	38.17	38.38	38.67	37.38	37.17	36.88	36.67
SAB	161.03	161.2	160.87	NO	161.97	163.23	164.17	165.43	159.77	158.83	157.57	156.63
SSI	22.95	22.97	22.92	NO	23.25	23.6	23.9	24.25	22.6	22.3	21.95	21.65
TPB	23.42	23.4	23.43	YES	23.63	23.82	24.03	24.22	23.23	23.02	22.83	22.62
TCB	29.55	29.5	29.6	NO	29.85	30.05	30.35	30.55	29.35	29.05	28.85	28.55
STB	27.67	27.58	27.76	NO	28.13	28.42	28.88	29.17	27.38	26.92	26.63	26.17
VCB	93.9	93.75	94.05	NO	95.2	96.2	97.5	98.5	92.9	91.6	90.6	89.3
VHM	54.37	54.5	54.23	NO	55.23	56.37	57.23	58.37	53.23	52.37	51.23	50.37
VIB	21.4	21.4	21.4	YES	21.55	21.7	21.85	22	21.25	21.1	20.95	20.8
VJC	98.97	99.1	98.83	NO	99.73	100.77	101.53	102.57	97.93	97.17	96.13	95.37
VIC	52.67	52.75	52.58	NO	53.23	53.97	54.53	55.27	51.93	51.37	50.63	50.07
VPB	19.3	19.3	19.3	YES	19.4	19.5	19.6	19.7	19.2	19.1	19	18.9
VNM	68.9	69.05	68.75	NO	69.2	69.8	70.1	70.7	68.3	68	67.4	67.1
VRE	28	28	28	YES	28.3	28.6	28.9	29.2	27.7	27.4	27.1	26.8
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VND	72,103,904	16,872,500	427	3.87
SHB	35,423,200	16,639,010	213	1.72
PVS	16,005,900	5,270,910	304	6.39
PVD	11,780,300	5,745,640	205	4.69
PVC	5,003,000	2,265,890	220.8	5.42
PVX	3,373,600	1,375,750	245	-6.25
CVN	2,939,100	1,067,480	275	-7.69
LMH	2,756,200	1,127,230	244.51	-8.57
DCS	2,465,600	136,970	1,800	0
L14	2,339,700	601,320	389	-8.6
DAG	1,961,000	954,980	205.34	-5.15
EVE	1,833,900	705,340	260	6.93
TC6	1,611,800	349,530	461	8.05
KSH	1,501,800	167,300	898	0
TVD	1,431,400	367,130	390	4.55
PHR	1,207,300	383,030	315.2	4.1
PVL	1,154,200	205,740	561	0
TTH	1,131,200	428,920	264	0
ADS	1,089,100	504,050	216	3.61
NBC	1,026,700	275,970	372	5.93
FTM	1,003,500	203,370	493.44	0
E1VFN30	935,800	360,010	260	-0.55
GAS	861,600	306,900	281	2.04
CIG	850,000	307,760	276	1.79
PPI	793,400	73,400	1,081	0
HKB	780,200	65,470	1191.69	16.67
IPA	701,600	313,350	224	5.04
CDO	659,200	57,290	1,151	11.11
PVA	640,800	56,540	1,133	7.69
PXT	618,600	134,430	460	9.68
CST	569,800	197,190	289	4.39
VLF	567,400	5,810	9,766	-9.09
MCG	527,300	245,640	215	-4.39
GTT	430,600	36,970	1,165	20
PVG	407,700	101,310	402	1.2
VKC	371,700	179,590	207	-10
TLG	363,700	44,360	820	6.86
HLA	356,900	43,940	812	20
VSH	313,600	53,960	581	1.68
DPS	311,200	143,000	218	0

- Lưu ý: VND, SHB, DBC, PVD... bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
19-May	DBC	Mua	≤ 18.5	10 % - 20%	Giá vượt MA(200)/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao
19-May	SKG	Mua	≤ 19.6	10 % - 20%	Giá nhân được hỗ trợ tại MA(20)/Du lịch đảo Phú Quý đang tăng trưởng mạnh

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi mở **MỞ MUA 02 CỔ PHIẾU**.

Dự báo về xu hướng

- Thị trường có vẻ lại rơi vào trạng thái đi ngang quanh biên độ 100 điểm với hỗ trợ quanh 1000 và kháng cự quanh 1,100 điểm..
- Chúng tôi cho rằng việc điều chỉnh cũng là điều bình thường và cũng là cơ hội để tích lũy lại các cổ phiếu sau giai đoạn tăng nóng;
- Dòng tiền luân chuyển sang nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và có yếu tố cơ bản cũng là tín hiệu tích cực như VHM, FPT, STB;
- Sợ trở lại của VCI cũng là tín hiệu cảnh báo cho xu hướng tăng giá mới (VCI tăng giá sớm trong đợt sóng tăng giá này và cũng điều chỉnh giảm giá sớm và giờ đã thiết lập mốc cao).

Tin tức kinh tế, vĩ mô:

- Thị trường ngoại tệ: Phiên 18/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.672 VND/USD, tăng mạnh 16 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 24.805 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.400 VND/USD, giảm 50 đồng so với phiên 17/05. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.455 VND/USD, tăng nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 40 đồng ở chiều mua vào trong khi tăng 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.370 VND/USD và 23.470 VND/USD.
- Nghiệp vụ thị trường mở: Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu ở hai kỳ hạn 07 ngày và 28 ngày, khối lượng 10.000 tỷ đồng/ kỳ hạn đều với lãi suất 5,0%. Không có khối lượng trúng thầu ở cả hai kỳ hạn; có 502.28 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN, có 5.000 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN bom rỗng 4.497,72 tỷ đồng ra thị trường, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 3.296,85 tỷ đồng, khối lượng tín phiếu lưu hành xuống mức 100.699,8 tỷ đồng.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

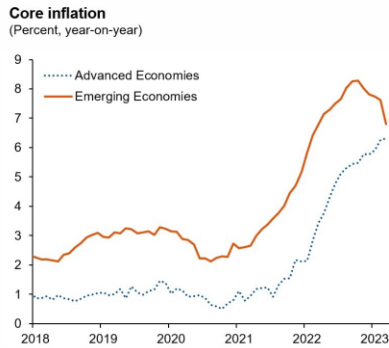
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Lạm phát trên toàn thế giới

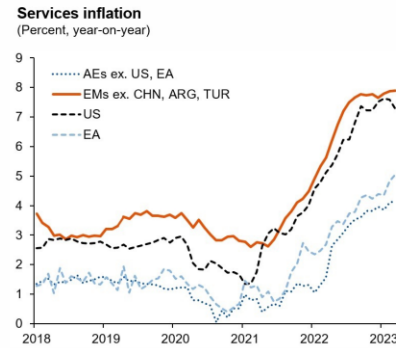
However, inflation has proved persistent

Core inflation remains high...



Sources: Haver, OECD, and IMF staff calculations.
Note: Median of year-on-year core inflation rates across AEs and EMs.

...and services inflation has picked up markedly

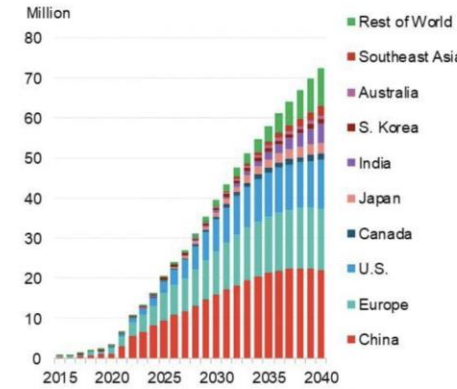


Sources: Haver, OECD, and IMF staff calculations.
Note: Median of year-on-year core inflation rates across AEs and EMs.
ARG = Argentina, CHN = China, EA = Euro area, US = United States;
TUR = Türkiye.

INTERNATIONAL MONETARY FUND

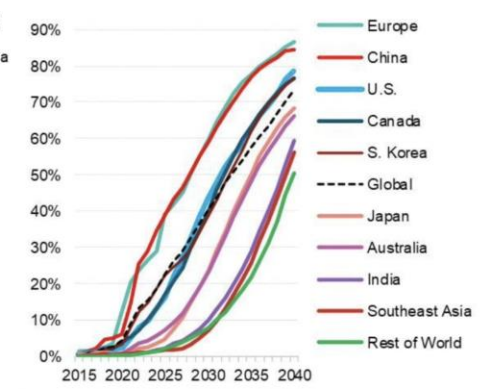
Thị phần xe điện dự kiến trong dài hạn

Global long-term passenger EV sales by market - Economic Transition Scenario



Source: BNEF. Note: Europe includes the EU, the U.K. and EFTA countries. EV includes BEVs and PHEVs.

Global long-term EV share of new passenger vehicle sales by market - Economic Transition Scenario

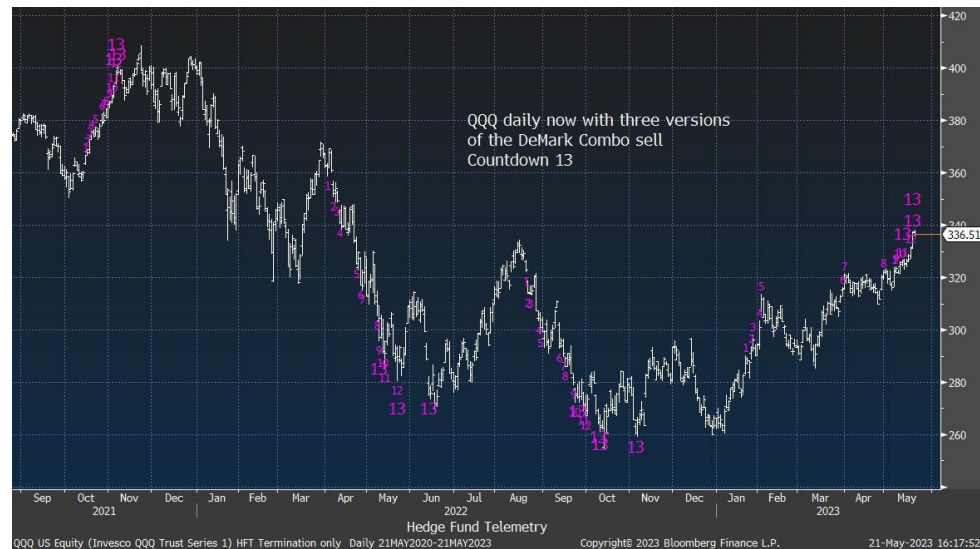


TTCK MỸ: Khủng hoảng ngân hàng khiến JPM được lợi

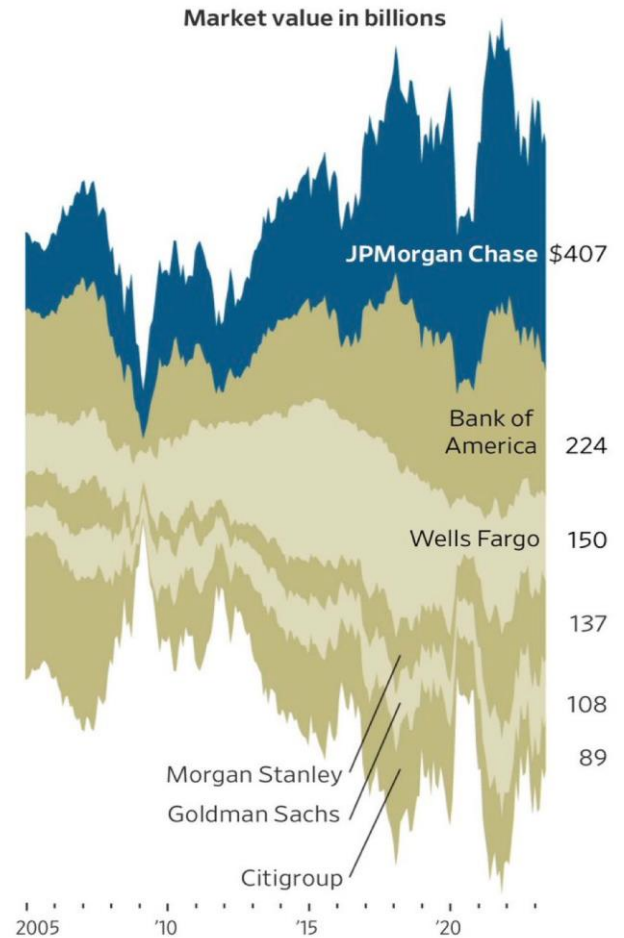
S&P 500 đang ở kháng cự tháng 1/2023



Nasdaq vẫn tạo hiệu suất sinh lời cao nhất trong vài tháng qua



Khủng hoảng ngân hàng đang tạo ra ưu thế cho JPM



Source: FactSet
Alana Pipe/THE WALL STREET JOURNAL

Kết luận: Dự báo tới nay các chỉ số sẽ điều chỉnh giảm sau chuỗi tăng liên tục mấy ngày qua.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769